

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
Thành phố TP. Q, tỉnh BÌNH ĐỊNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số :244/2021/DS-ST

**Ngày: 13-8-2021**

V/v hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Đông Thiên
- ***Các hội thẩm nhân dân:***
  - 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy
  - 2. Ông Trần Ngọc Hòa
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Quang Trí - Thư ký TAND thành phố Q
- ***Đại diện VKSND thành phố Q:*** Ông Phạm Ngọc Thuận - kiểm sát viên

**Ngày 13 tháng 8 năm 2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST- DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc “ hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **97/2021/QĐXX-ST ngày 17.6.2021** giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 266-268 đường N, phường A, quận B, thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức H – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Chi nhánh B.

*(văn bản ủy quyền số 828A/2020/GUQ-PL ngày 26.3.2020; văn bản ủy quyền số 1618/2020/QĐ-NS ngày 24.3.2020; văn bản ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28.12.2020; văn bản ủy quyền số 16/2021/GUQ-CNBD ngày 28.01.2021)*

- ***Bị đơn:*** Anh Cao Huỳnh T – SN: 1988

Địa chỉ: 1105/6 đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

*(Nguyên đơn vắng mặt- có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 15.12.2020 và các lời khai tiếp theo tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền phía nguyên đơn anh Trần Đức Hiếu trình bày:*

Ngày 16.01.2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Định với anh Cao Huỳnh Thương ký kết cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, mục đích chi tiêu cá nhân. Sau khi cấp thẻ, anh Thương đã thực hiện các giao dịch đến tháng 8.2020 với tổng số tiền là 132.518.100 đồng. Hiện nay anh Thương còn nợ ngân hàng tính đến ngày 13.8.2021 là 60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ.

Nay, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Định khởi kiện yêu cầu anh Cao Huỳnh Thương phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 13.8.2021 là 60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ và tiền lãi vay phát sinh từ ngày 14.8.2021 cho đến khi anh Thương trả hết nợ.

*\* Bị đơn anh Cao Huỳnh Thương không đến Tòa làm việc, Tòa đã tiến hành lấy lời khai không được, xác minh tại địa phương, tổng đạt hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.*

*Ý kiến đại diện VKSNDTPQN tham dự phiên Tòa phát biểu:*

Ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên Tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự quy định. Tuy nhiên thẩm phán còn vi phạm thời hạn xét xử và xác định tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Ý kiến về nội dung vụ án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu anh Thương phải trả số tiền tính đến ngày 13.8.2021 là 60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ và tiền lãi vay phát sinh từ ngày 14.8.2021 cho đến khi anh Thương trả hết nợ. Án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

*- [1] Về tố tụng:*

Căn cứ vào đơn yêu cầu khởi kiện, lời trình bày của các đương sự, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; tại thời điểm thụ lý căn cứ Điều 26 BLTTDS-2015 xác định quan hệ pháp luật là “hợp đồng vay tài sản”

*- Về nội dung:*

*[2] Đối yêu cầu của nguyên đơn:*

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Bình Định có cho anh Cao Huỳnh Thương mở thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 16.01.2019, qua trình thực hiện

anh Thương đã giao dịch với tổng số tiền là 132.518.100 đồng, mục đích chi tiêu cá nhân.

Từ khi vay anh Thương đã có thanh toán cho ngân hàng, lần cuối cùng tháng 12.2020. hiện nay anh Thương còn nợ số tiền **tính đến ngày 13.8.2021 là 60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ** và tiền lãi vay phát sinh theo HĐ.

Nay nguyên đơn yêu cầu anh Thương phải trả số tiền nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 13.8.2021 là 60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ và tiền lãi vay phát sinh từ ngày 14.8.2021 cho đến khi anh Thương trả hết nợ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*- Ý kiến của đại diện VKSNDTPQN tham dự phiên Tòa phát biểu về nội dung vụ án phù hợp theo hướng nhận định của HĐXX nên chấp nhận.*

Về án phí dân sự sơ thẩm : Áp dụng khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

- Anh Cao Huỳnh Thương phải chịu 3.018.000đ

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự - 2015

Căn cứ Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự - 2015

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng

Áp dụng khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án ;

**Tuyên xử :**

1. Buộc anh Cao Huỳnh Thương có nghĩa vụ trả số tiền là **60.363.321 đồng. Trong đó: gốc 44.939.913 đồng, lãi 15.423.408đ** cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và anh Thương còn tiếp tục chịu lãi vay phát sinh từ ngày 14.8.2021 cho đến khi anh Thương trả hết nợ, theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại thẻ tín dụng kiêm hợp đồng lập ngày 16.01.2019.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: - Anh Cao Huỳnh Thương phải chịu 3.018.000đ

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín 1.156.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003397 ngày 29.01.2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. *Quyền kháng cáo:*

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân :**

- Các đương sự.
- VKSND Tp. Quy Nhơn
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

***Trần Đông Thiên***

